

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSĐT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Bảng tiêu chí đánh giá theo phương pháp đạt/ không đạt:

1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Mức độ đáp ứng yêu cầu về vật tư		
a) Các loại vật tư, vật liệu chính đưa vào thi công xây dựng công trình (Xi măng PCB30; Cát xây dựng các loại; Đá xây dựng các loại; Cấp phối đá dăm; Gạch không nung; Ống cống bê tông)	- Có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị sản xuất hoặc kinh doanh cung cấp đầy đủ các loại vật liệu theo yêu cầu ở bên. Hợp đồng nguyên tắc phải là bản gốc, nội dung ghi rõ cung cấp các vật liệu cho chính gói thầu này và thời gian ký hợp đồng phải đảm bảo trong khoảng kể từ ngày phát hành E-HSMT đến trước thời điểm đóng thầu.	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên	Không đạt
b) Mức độ đáp ứng yêu cầu về chất lượng vật tư, vật liệu đưa vào sử dụng thi công	Có bản cam kết được ký đóng dấu bởi nhà thầu về việc sử dụng các loại vật tư, vật liệu, chất lượng tốt tương đương yêu cầu của hồ sơ thiết kế và hồ sơ mời thầu	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.2. Hiểu biết về gói thầu và tổ chức mặt bằng công trường		
(a) Thuyết minh thể hiện sự am hiểu của nhà thầu về công trình, gói thầu	Thuyết minh cụ thể, rõ ràng, đầy đủ về quy mô đầu tư và các giải pháp thiết kế kỹ thuật, địa điểm xây dựng công trình theo yêu cầu kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
(b) Giải pháp tổ chức mặt bằng thi công	Đầy đủ thuyết minh và bản vẽ bố trí mặt bằng công trường bao gồm: Nhà chỉ huy điều hành công trường; Lán trại công nhân; Kho và xưởng gia công; Kho bãi tập kết vật liệu và thiết bị thi công; cổng, rào chắn, biển báo	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên	Không đạt
(c) Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công	Có đầy đủ giải pháp cấp điện, cấp nước hợp lý, khoa học, phù hợp với thực tế tại công trường. Bố trí giải pháp thoát nước, giao thông, liên lạc trên công trường hợp lý, khoa học	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên	Không đạt
(d) Hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công trường	- Có sơ đồ tổ chức công trường gồm các bộ phận: quản lý tiến độ, kỹ thuật, chất lượng, hành chính kế toán, vật tư, thiết bị, an toàn, các tổ đội thi công- Thuyết minh sơ đồ tổ chức công trường, ghi rõ trách nhiệm của từng nhân sự quản lý chủ chốt (trong đó đã bao gồm các nhân sự chủ chốt nhà thầu đề xuất trong Bảng số 02: Yêu cầu về nhân sự chủ chốt - Webform trên Hệ thống) trong từng bộ phận của sơ đồ tổ chức công trường;	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.3. Giải pháp kỹ thuật chủ yếu cho các công tác chính		
(a) Giải pháp kỹ thuật cho công tác trắc đạc để định vị các hạng mục của công trình	Có bản vẽ, thuyết minh biện pháp công tác trắc đạc định vị thi công các hạng mục: Đường bê tông (Đào nền, móng cát đen đầm chặt, móng cấp phối đá dăm, mặt đường bê tông xi măng), hệ thống thoát nước, phòng hộ.	Đạt
	Không có hoặc có bản vẽ, thuyết minh biện pháp công tác trắc đạc định vị thi công các hạng mục nhưng không đầy đủ theo yêu cầu	Không đạt
(b) Giải pháp kỹ thuật thi công	Có Giải pháp kỹ thuật thi công chi tiết đầy đủ các hạng mục: Đường bê tông (Đào nền, móng cát đen đầm chặt, móng cấp phối đá dăm, mặt đường bê tông xi măng), hệ thống thoát nước, phòng hộ thuộc công trình phù hợp theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt	Đạt
	Không có hoặc có giải pháp kỹ thuật thi công nhưng không chi tiết, đầy đủ các hạng mục thuộc công trình và không phù hợp với hồ sơ thiết kế được phê duyệt	Không đạt
1.4. Biện pháp tổ chức thi công		
* Biện pháp thi công hạng mục đường bê tông xi măng gồm các công tác chính: - Thi công phần nền đường: Đào bóc hữu cơ bằng máy đào; Đào khuôn đường; Đắp cát móng đường. - Thi công phần móng, mặt đường: Thi công lớp cấp phối đá dăm loại II;	Có thuyết minh, bản vẽ biện pháp thi công đầy đủ cho các hạng mục theo yêu cầu, đảm bảo tính khả thi và phù hợp với bản vẽ thiết kế được phê duyệt	Đạt
	Không có hoặc Có thuyết minh, bản vẽ biện pháp thi công nhưng không đầy đủ cho các hạng mục theo yêu cầu, không đảm bảo tính khả thi và không phù hợp với bản vẽ thiết kế được phê duyệt	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<p>Thi công cát vàng tạo phẳng; rải lớp lót tái sinh; ván khuôn thép bê tông mặt đường; đổ bê tông mặt đường.</p> <p>- Thi công phần lề đường.</p> <p>- Thi công phần an toàn giao thông: Đào, đắp đất móng, Đổ bê tông móng biển báo;</p> <p>* Biện pháp thi công hạng mục hệ thống thoát nước gồm các công tác chính sau: Đào, đắp móng công; đóng cọc tre, lớp đá dăm đệm móng; lắp đặt cống BTCT.</p> <p>* Biện pháp thi công Hạng mục phòng hộ gồm các công tác chính sau: Đào, đắp móng công trình; đóng cọc tre gia cố móng; Ván khuôn móng; đổ bê tông móng; Xây tường bằng gạch không nung; Trát tường bằng vữa; Ván khuôn dầm, giằng; đổ bê tông dầm giằng</p>		
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn được xác định là không đạt	Không đạt

2. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 180 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 180 ngày có tính đến điều kiện thời tiết.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 180 ngày	Không đạt
2.2. Tính phù hợp: a) Giữa tiến độ thi công với giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công b) Giữa tiến độ thi công với biểu đồ huy động thiết bị; c) Giữa tiến độ thi công với biểu đồ nhân lực	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 3 nội dung a, b, c	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ nội dung a, b, c; hoặc có đề xuất cả ba nội dung nhưng có ít nhất một nội dung không hợp lý, không khả thi.	Không đạt
2.3. Các biểu đồ (Biểu đồ tiến độ thi công, biểu đồ nhân lực, biểu đồ cung cấp vật liệu, biểu đồ huy động thiết bị tại bảng 06D) hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có đầy đủ các biểu đồ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất kỹ thuật, định mức và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Đạt
	Không có đầy đủ các biểu đồ hoặc có đầy đủ các biểu đồ nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật, định mức và không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn được xác định là không đạt	Không đạt

3. Biện pháp đảm bảo chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt

trong suốt quá trình triển khai thi công	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
3.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công	Không đạt
3.3. Quản lý tài liệu, hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán	Có thuyết minh đầy đủ, hợp lý các công tác theo yêu cầu của HSMT và các quy định của pháp luật hiện hành	Đạt
	Không có hoặc có thuyết minh thiếu nội dung theo yêu cầu của HSMT	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn được xác định là không đạt	Không đạt

4. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động, an toàn giao thông:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
4.2. Biện pháp phòng cháy, chữa cháy:	Có đề xuất thuyết minh biện pháp phòng cháy, chữa cháy trên công trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có hoặc có đề xuất thuyết minh biện pháp phòng cháy, chữa cháy trên công trường nhưng không đầy đủ hợp lý, khả thi,	Không đạt

	không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	
4.3. Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và nêu rõ cán bộ phụ trách an toàn lao động.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường và không nêu rõ cán bộ phụ trách an toàn lao động hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và nêu rõ cán bộ phụ trách an toàn lao động.	Không đạt
4.4. Biện pháp đảm bảo an toàn giao thông	Có biện pháp đảm bảo an toàn giao thông ra vào khu vực công trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp đảm bảo an toàn giao thông ra vào khu vực công trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn được xác định là không đạt	Không đạt

5. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Thời gian bảo hành công trình 12 tháng	Có đề xuất thời gian bảo hành kỹ thuật lớn hơn hoặc bằng 12 tháng .	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành kỹ thuật nhỏ hơn 12 tháng .	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn được xác định là không đạt	Không đạt

